

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KỲ I
MÔN TIN HỌC - LỚP 7**

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% Tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		TG (Phút)	
			Số CH	TG (Phút)	Số CH	TG (Phút)	Số C H	TG (Phút)	Số CH	TG (Phút)	TN	TL		
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	1. Sơ lược về các thành phần của máy tính	3	2.25	2	3	0	0	0	0	5	0	5,25	12,5%
		2. Khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng	2	1.5	1	1.5	0	0	0	0	3	0	3	7,5%
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet	2	1.5	1	1.5	0	0	0	0	3	0	3	7,5%
3	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số	Văn hoá ứng xử qua phương tiện truyền thông số	2	1.5	2	3	0	0	0	0	4	0	4.5	10%
4	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	Bảng tính điện tử cơ bản	7	5.25	6	9	2	10	1	5	14	3	29.25	62,5%
Tổng			16	12	12	18	2	10	1	5	28	3	45	100%
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		100%			
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%			

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KỲ I
MÔN: TIN HỌC - LỚP 7

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	1. Sơ lược về các thành phần của máy tính	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> – Biết và nhận ra được các thiết bị vào ra trong mô hình thiết bị máy tính, tính đa dạng và hình dạng của các thiết bị. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,...) (Câu 1,2) – Biết được chức năng của một số thiết bị vào ra trong thu thập, lưu trữ, xử lí và truyền thông tin. (Chuột, bàn phím, màn hình, loa, màn hình cảm ứng, máy quét, camera,...) (Câu 3) <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được ví dụ cụ thể về những thao tác không đúng cách sẽ gây ra lỗi cho các thiết bị và hệ thống xử lí thông tin. (Câu 17) <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> – Thực hiện đúng các thao tác với các thiết bị thông dụng của máy tính. 	3	2	0	0
		2. Khái niệm hệ điều hành và phần mềm ứng dụng	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> – Biết được tệp chương trình cũng là dữ liệu, có thể được lưu trữ trong máy tính. -Biết được chức năng điều khiển và quản lí của hệ điều hành (Câu 4) – Nêu được tên một số phần mềm ứng dụng đã sử dụng (Phần mềm luyện gõ phím, Word, Paint,) (Câu 5) <p>Thông hiểu</p>	2	1	0	0

			<ul style="list-style-type: none"> – Giải thích được chức năng điều khiển của hệ điều hành, qua đó phân biệt được hệ điều hành với phần mềm ứng dụng. (Câu 18) – Phân biệt được loại tệp thông qua phần mở rộng. -Nêu ví dụ về biện pháp bảo vệ dữ liệu(sao lưu, phòng chống vi rút...)(Câu 19) <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> – Thao tác thành thạo với tệp và thư mục. 				
2	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin thông dụng trên Internet	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết một số website là mạng xã hội (Facebook, YouTube, Zalo, Instagram ...) (Câu 6) – Nêu được tên kênh và thông tin trao đổi chính trên kênh đó như Youtube cho phép trao đổi, chia sẻ ...về Video; Website nhà trường chứa các thông tin về hoạt động giáo dục của nhà trường,) – Nêu được một số chức năng cơ bản của mạng xã hội: kết nối, giao lưu, chia sẻ, thảo luận và trao đổi thông tin... (Câu 7) <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được ví dụ cụ thể về hậu quả của việc sử dụng thông tin vào mục đích sai trái. (Câu 20) <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng được một số chức năng cơ bản của một mạng xã hội để giao lưu và chia sẻ thông tin: tạo tài khoản, hồ sơ trực tuyến, kết nối với bạn cùng lớp, chia sẻ tài liệu học tập, tạo nhóm trao đổi 	2	1	0	0
3	Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số	Văn hoá ứng xử qua phương tiện truyền thông số	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> – Biết được tác hại của bệnh nghiện Internet.(Câu 8) – Nêu được cách ứng xử hợp lý khi gặp trên mạng hoặc các kênh truyền thông tin số những thông tin có nội dung xấu, thông tin không phù hợp lứa tuổi. 	2	2	0	0

			<p>(Câu 9)</p> <p>Thông hiểu</p> <p>– Nêu được một số ví dụ truy cập không hợp lệ vào các nguồn thông tin và kênh truyền thông tin. (Câu 21,22)</p> <p>Vận dụng</p> <p>– Biết nhờ người lớn giúp đỡ, tư vấn khi cần thiết, chẳng hạn khi bị bắt nạt trên mạng.</p> <p>– Lựa chọn được các biện pháp phòng tránh bệnh nghiện Internet.</p> <p>Vận dụng cao</p> <p>– Thực hiện được giao tiếp qua mạng (trực tuyến hay không trực tuyến) theo đúng quy tắc và bằng ngôn ngữ lịch sự, thể hiện ứng xử có văn hoá.</p>				
4	Chủ đề E. Ứng dụng tin học	Bảng tính điện tử cơ bản	<p>Nhận biết</p> <p>– Nêu được một số chức năng cơ bản của phần mềm bảng tính. (Câu 10,11,12,13,14,15,16)</p> <p>Thông hiểu</p> <p>– Giải thích được việc đưa các công thức vào bảng tính là một cách điều khiển tính toán tự động trên dữ liệu. (Câu 23,24,25,26,27,28)</p> <p>Vận dụng</p> <p>– Thực hiện được một số thao tác đơn giản với trang tính. (Câu 29)</p> <p>– Thực hiện được một số phép toán thông dụng. (Câu 30)</p> <p>Vận dụng cao</p> <p>– Sử dụng được công thức và dùng được địa chỉ trong công thức, tạo được bảng tính đơn giản có số liệu tính toán bằng công thức. (Câu 31)</p>	7	6	2	1
Tổng				16 TN	12 TN	2 TL	1 TL

<i>Tỉ lệ %</i>		40%	30%	20%	10%
Tỉ lệ chung		70%		30%	

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 TIN HỌC 7

I-TRẮC NGHIỆM:

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Đâu là thiết bị vào:

- a. Màn hình. B. loa. C. chuột. d. máy in

Câu 2: Thiết bị nào dưới đây có chức năng của chuột máy tính

- a. Màn hình máy tính . b. màn hình. C. loa d.Ổ đĩa cứng

Câu 3: Thiết bị nào có chức năng lưu trữ thông tin:

- a. Màn hình. B. loa. C. chuột. d. USB

Câu 4: Phần mềm nào có chức năng điều khiển, quản lí toàn bộ hoạt động của máy tính

- a. WORD B. powerpoint C. windows D. phần cứng

Câu 5: Lệnh nào dùng để xóa thư mục

- b. copy B. paste C.delete D. Rename

Câu 6: Đâu là một ứng dụng mạng xã hội

- a. website b. facebook c . powerpoint d. windows

Câu 7: Mạng xã hội face book không chức năng nào?

- a. Tạo và đăng tải chức năng mới
b. Chia sẻ bình luận bài viết đã có
c. Tìm kiếm trò chuyện với bạn bè
d. Điều khiển toàn bộ máy tính

Câu 8: Tác hại của internet

- a. Học tập mọi lúc mọi nơi
b. Giao lưu với bạn bè
c. ảnh hưởng sức khỏe và thị lực giảm sút
d. giải trí sau giờ học

Câu 9: khi thấy thông tin sai sự thật được chia sẻ trên mạng em sẽ làm gì?

- a. Không chia sẻ và báo với cha mẹ, thầy cô
- b. Tiếp tục chia sẻ
- c. Tham gia bình luận
- d. Không làm gì.

Câu 10: giao của một cột và một hàng được gọi là gì?

- a. Một hàng
- b. một cột
- c. một ô.
- D. một trang

Câu 11: Đây là trên của phần mềm của chương trình bảng tính

- a. Word
- b. python
- c. powerpoint
- d. excel

Câu 12: Địa chỉ ô tính được hiện thị ở đâu?

- a. Hộp tên
- b. thanh công thức
- c. thanh cuộn
- d. trang tính

Câu 13: Ô tính nào là ô tính đang được chọn:

- a. Có viền màu trắng
- b. tên hiện thị ở thanh công thức
- c. hiện thị ở hộp tên
- d. không hiện thị

Câu 14: Lệnh nào dùng để in dữ liệu trong bảng tính?

- a. File/save
- b. file/ print
- c. file/ open
- d. file/close

Câu 15: Để sao chép công thức em chọn cặp lệnh nào?

- a. Copy/paste
- b. paste /copy
- c. copy/cut
- d. cut/ paste

Câu 16: Để nhập công thức vào ô tính phải bắt đầu bằng dấu nào?

- A dấu +
- b. dấu _
- c. dấu ?
- d. dấu =

Câu 17: theo em việc nào không nên làm:

- a. Giữ tay khô sạch khi sử dụng máy tính
- b. Gõ phím nhẹ dứt khoát
- c. Đóng các chương trình hợp lí
- d. Lau máy tính bằng khăn ướt

Câu 18: Đây là phần mềm ứng dụng:

- a. Windows
- b. paint
- c. ios
- d. android

Câu 19: để bảo vệ thông tin máy tính em cần làm gì

- a. Truy cập vào trang web không lành mạnh

- b. Thường xuyên sao lưu dữ phòng và quét virus
- c. Mở thư điện tử khi không rõ nguồn gốc
- d. Tải phần mềm bị bẻ khóa.

Câu 20: việc làm nào nên khi sử dụng mạng xã hội

- A. Kết nối bạn bè
- B. Nhắn tin xúc phạm
- C. Đăng tin sai sự thật
- D. Chia sẻ hình ảnh bạo lực

Câu 21: việc làm nào hợp lệ khi sử dụng internet?

- a. Đăng nhập tài khoản của người khác
- b. Đăng xuất tài khoản sau khi sử dụng
- c. Truy cập vào trang web không lành mạnh
- d. Tải các ứng dụng không rõ nguồn gốc

Câu 22: thông tin nào không nên chia sẻ lên mạng xã hội

- a. Thông tin cá nhân
- b. Tài liệu học tập
- c. Hình ảnh vui nhộn
- d. Công việc thiện nguyện

Câu 23: Cho biết kết quả của phép toán $5+7$

- a. 10
- b. 11.
- C. 12
- d. 13

Câu 24: Phép toán 6×8 được nhập vào ô tính như thế nào?

- a. 6×8
- b. $=6 * 8$
- c. $=6^8$
- d. $= 6-8$

Câu 25 : Sắp xếp các bước dưới đây để nhập dữ liệu cho ô tính

- 1) Nháy chuột vào ô tính cần nhập dữ liệu
- 2) Gõ enter
- 3) Gõ dữ liệu

- a. 3,2,1
- b. 1.2.3
- c. 1.3.2
- d. 3.1.2

Câu 26: nội dung trong ô A7 có dữ liệu là “ LỚP 7A” thì nội dung trong hộp tên sẽ là gì?

- a. A7
- b. 7A
- c. B7
- c. 7B

Câu 27: dữ liệu kiểu kí tự bao gồm:

- a. Chữ cái
- b. Chữ số
- c. Các kí hiệu
- d. Các chữ cái, chữ số và các kí hiệu soạn thảo

Câu 28: phát biểu nào sau đây đúng

- a. Khối gồm các ô không liền nhau
- b. Khối ô tính có thể là một ô, một hàng, một cột
- c. Khối chỉ là một hàng
- d. Khối chỉ gồm một ô tính

II- TỰ LUẬN (THỰC HÀNH)

Câu 29: Nhập dữ liệu vào bảng tính theo mẫu: (1 điểm)

BẢNG ĐIỂM LỚP 7A

st t	Họ và tên	Toá n	Vă n	Anh văn	Trung bình
1	Hoàng Ngọc Anh	7	8	9	
2	Nguyễn Văn An	8	9	9	
3	Lê Bích Ngọc	10	8	8	
4	Phạm Minh Phượng	7	7	9	
5	Phan Thị Yến	8	9	8	

Câu 30: Định dạng bảng tính theo mẫu như trên (1 điểm)

Câu 31: Lập công thức để tính trung bình công các môn học và lưu bài với tên KTHOCKYI-HOVA TEN-LOP trong ổ đĩa D (1 điểm)

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ 1 TIN 7

I. TRẮC NGHIỆM: mỗi câu đúng 0,25 đ

câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	C	A	D	A	C	B	D	C	A	C	B	A	C	B	C	A	B	B	D	A	B	A	C	D	C	A	D	B

II. TỰ LUẬN(THỰC HÀNH)

Câu 29: Nhập được bảng dữ liệu (1đ)

Câu 30: Định dạng theo mẫu (1đ)

Câu 31: Lập được công thức phù hợp (0,75đ)

Lưu bài theo yêu cầu (0.25đ)